

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN EA H'LEO  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/DS-ST.

Ngày: 31-7-2023.

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK.**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nụ.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Hoàng Sơn.

2. Ông Trần Hữu Linh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Lê Hằng Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quốc Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023 tại phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 67/2023/TLST-DS, ngày 06/3/2023, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2023/QĐXXST-DS ngày 16/6/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 58a/2023/QĐST-DS ngày 14/7/2023 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam. Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn Vượng – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hoàng Thanh T – Chức vụ: Giám đốc chi nhánh E.

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Tấn H – Chức vụ: Cán bộ pháp chế ngân hàng Agribank - chi nhánh E - Bắc Đắk Lắk. Địa chỉ: 27 ĐBP, thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Ông Hiệu có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Trịnh Xuân H – sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị C –sinh năm 1973. Địa chỉ: T4, xã DY, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Tại giấy ủy quyền số 2410172257/GUQ ngày 11/01/2018 bà Nguyễn Thị C đã ký giấy ủy quyền cho ông Trịnh Xuân H ký kết các giao dịch có liên quan đến việc vay vốn tại Agribank. Do đó, vào ngày 22/4/2021 ông Trịnh Xuân H đã ký với Hợp đồng tín dụng số 5207LAV202100797 với Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh E – Bắc Đắc Lắc để vay số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*); Thời hạn vay: 12 tháng; Mục đích sử dụng vốn: Chăm sóc cà phê; Lãi suất vay: 10,5%/năm.

Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên, ông H và bà C đã ký với Ngân hàng Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 241017257/HĐTC ngày 09/01/2017 đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật, tài sản thế chấp gồm:

- Thửa đất số 72, tờ bản đồ 108, diện tích 5.323 m<sup>2</sup>. Tọa lạc tại thôn 5, xã Dliê Yang, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk, được Ủy ban nhân dân huyện Ea H'Leo cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CC 613594 ngày 02/12/2016 cho ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất.

- Thửa đất số 75, tờ bản đồ 108, diện tích 7.364 m<sup>2</sup>. Tọa lạc tại thôn 5, xã Dliê Yang, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk, được Ủy ban nhân dân huyện Ea H'Leo cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CC 613592 ngày 02/12/2016 cho ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất.

Do ông H và bà C không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ tiền vay theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Đến nay khoản nợ nêu trên đã quá hạn, Ngân hàng yêu cầu ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi suất đến hết ngày 10/02/2023 đồng là 245.443.014 đồng (*Hai trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi ba ngàn không trăm mười bốn đồng*). Trong đó: Nợ gốc là 200.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 37.014.247 đồng, nợ lãi quá hạn là 8.428.767 đồng. Yêu cầu tiếp tục trả hết nợ lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ ngày 11/02/2023 cho đến khi bên trả hết nợ gốc.

Trong trường hợp ông H và bà C không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của bên bảo đảm theo Hợp đồng bảo đảm số 241017257/HĐTC ngày 09/01/2017 để thu hồi nợ xấu theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C cố tình trốn tránh không lên làm việc nên Ngân hàng đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

*\* Trong quá trình tham gia tố tụng, bị đơn ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên*

*Tòa án không tiến hành ghi nhận ý kiến được.*

*Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:*

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ và giải quyết vụ án Tòa án thực hiện đầy đủ và đúng trình tự theo quy định của pháp luật về tố tụng.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng và đại diện nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không chấp hành nghĩa vụ theo quy định tại Điều 72 BLTTDS.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 317, 385, 386 463, 466 Bộ luật dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010.

Đề nghị HĐXX Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ nội dung khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Ea H'Leo. Buộc ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C phải có trách nhiệm trả cho 200.000.000 đồng tiền gốc, tiền lãi theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết.

Ngoài ra, bị đơn còn phải chịu các chi phí tố tụng và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

[1]. Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Việc Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và Đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Xét hợp đồng tín dụng giữa các bên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C vắng mặt không có lý do, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn về việc số tiền vay còn nợ.

Tuy nhiên, tại Điều 3 Hợp đồng tín dụng số 5207LAV202100797 ngày 22/4/2021 mà nguyên đơn đã cung cấp thể hiện: Ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C đã thế chấp toàn bộ tài sản tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 241017257/HĐTC ngày 09/01/2017 đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ tại hợp đồng tín

dụng nêu trên.

Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 22/4/2021, Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh E – Bắc Đăk Lăk có ký với ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C hợp đồng tín dụng số 5207LAV202100797 với Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh E – Bắc Đăk Lăk để vay số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*); Thời hạn vay: 12 tháng; Mục đích sử dụng vốn: Chăm sóc cà phê; Lãi suất vay: 10,5%/năm.

Xét việc thiết lập hợp đồng vay tài sản giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên đây là giao dịch hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Đến hạn trả nợ, nhưng bị đơn chưa trả được khoản tiền nợ gốc và lãi suất theo thỏa thuận cho nguyên đơn là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn. Do đó, nguyên đơn yêu cầu ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C phải trả số tiền tạm tính đến ngày hết ngày 10/02/2023 đồng là 245.443.014 đồng (*Hai trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi ba ngàn không trăm mười bốn đồng*). Trong đó: Nợ gốc là 200.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 37.014.247 đồng, nợ lãi quá hạn là 8.428.767 đồng và phải tiếp tục trả hết nợ lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ ngày 11/02/2023 cho đến khi bên trả hết nợ. Xét yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3.2]. Về hợp đồng thế chấp tài sản:

Giữa Ngân hàng với ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C có ký kết hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 241017257/HĐTC ngày 09/01/2017, tài sản thế chấp gồm:

- Thửa đất số 72, tờ bản đồ 108, diện tích 5.323 m<sup>2</sup>. Tọa lạc tại thôn 5, xã Dliê Yang, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đăk Lăk, được Ủy ban nhân dân huyện Ea H'Leo cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CC 613594 ngày 02/12/2016 cho ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất.

- Thửa đất số 75, tờ bản đồ 108, diện tích 7.364 m<sup>2</sup>. Tọa lạc tại thôn 5, xã Dliê Yang, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đăk Lăk, được Ủy ban nhân dân huyện Ea H'Leo cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CC 613592 ngày 02/12/2016 cho ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất.

Tại thời điểm giải quyết vụ án, các tài sản thế chấp tại hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 241017257/HĐTC ngày 09/01/2017 vẫn thuộc quyền quản lý và sử dụng của ông H và bà C, không có tranh chấp với ai, các tài sản thế chấp đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật. Vì vậy, cần công nhận Hợp đồng thế chấp tài sản giữa ông H và bà C với Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh E – Bắc Đăk Lăk là hợp pháp. Việc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh E – Bắc Đăk Lăk yêu cầu xử lý các tài sản bảo đảm nêu trên khi ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C không thanh toán được nợ hoặc thanh toán không đầy

đủ là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[3.3]. Về lãi suất: Áp dụng Hợp đồng tín dụng đã được ký kết giữa ông Trịnh Xuân H với Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh E – Bắc Đắc Lắc và Điều 91, Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010 để giải quyết.

[4]. Về chi phí tố tụng: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn ông H và bà C phải chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 3.000.000 đồng nên bị đơn phải trả lại cho nguyên đơn 3.000.000 đồng.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu 6.136.000 đồng (*Sáu triệu một trăm ba mươi sáu nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh E – Bắc Đắc Lắc số tiền 6.136.000 đồng (*Sáu triệu một trăm ba mươi sáu nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí do ông Nguyễn Việt T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, theo biên lai số AA/2021/0011140 ngày 01/3/2023.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 30, các Điều 35, 39 và 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 280, 317, 319, 320, 463, 466 Bộ luật dân sự; Điều 91, điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh E – Bắc Đắc Lắc.

2. Buộc ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh E – Bắc Đắc Lắc số tiền tạm tính đến hết ngày 10/02/2023 đồng là 245.443.014 đồng (*Hai trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi ba ngàn không trăm mười bốn đồng*). Trong đó: Nợ gốc là 200.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 37.014.247 đồng, nợ lãi quá hạn là 8.428.767 đồng và phải tiếp tục trả hết nợ lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ ngày 11/02/2023 cho đến khi trả hết nợ gốc.

Trong trường hợp ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ đã cam kết với Ngân hàng, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản đã thế chấp tại hợp đồng thế chấp tài sản số 241017257/HĐTC ngày 09/01/2017 để thu hồi nợ.

3. Về chi phí tố tụng: Ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng.

Do Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh E – Bắc Đăk Lăk đã nộp số tiền 3.000.000 đồng tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và chi phí xong, nên ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C phải hoàn trả số tiền 3.000.000 đồng cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh E – Bắc Đăk Lăk.

4. Về án phí: Ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị C phải chịu 6.136.000 đồng (*Sáu triệu một trăm ba mươi sáu nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh E – Bắc Đăk Lăk số tiền 6.136.000 đồng (*Sáu triệu một trăm ba mươi sáu nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí do ông Nguyễn Viết T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, theo biên lai số AA/2021/0011140 ngày 01/3/2023.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ea H'leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'leo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Nụ**